

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **37** /2014/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **05** tháng 11 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về sửa đổi Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND
ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố
về nâng mức phụ cấp đối với lực lượng Bảo vệ dân phố và Công an viên**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Pháp lệnh Công an xã ngày 21 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố;

Căn cứ Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2009 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Công an xã;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 02/2007/TTLT-BCA-BLĐTBXH-BTC ngày 01 tháng 3 năm 2007 của liên Bộ Công an, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 38/2006/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ về Bảo vệ dân phố;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2014/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2014 của Hội đồng nhân dân Thành phố về điều chỉnh chế độ, chính sách đối với lực lượng Công an xã và Bảo vệ dân phố;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 916/TTr-SNV ngày 13 tháng 10 năm 2014 và ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Công văn số 5437/STP-VB ngày 02 tháng 10 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay sửa đổi Khoản 2 và Khoản 3, Điều 1 Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố về nâng mức phụ cấp đối với lực lượng Bảo vệ dân phố và Công an viên như sau:

"2. Điều chỉnh chế độ, chính sách đối với Phó Trưởng Công an xã và Công an viên như sau:

a) Đối với Phó Trưởng Công an xã:

- Nâng mức trợ cấp trách nhiệm đối với Phó Trưởng Công an xã từ 130.000 đồng/người/tháng lên 200.000 đồng/người/tháng;

- Chấm dứt việc hỗ trợ thêm 448.200 đồng/người/tháng đối với Phó Trưởng Công an xã.

b) Đối với Công an viên:

- Điều chỉnh mức phụ cấp đối với lực lượng Công an viên từ 1.992.000 đồng/người/tháng sang hưởng mức phụ cấp theo hệ số dựa trên trình độ đạt được, cụ thể như sau: Chưa qua đào tạo hoặc tốt nghiệp trình độ trung cấp hưởng hệ số 1,86, tốt nghiệp cao đẳng hưởng hệ số 2,10, tốt nghiệp đại học hưởng hệ số 2,34. Các mức hưởng này tương đương với cán bộ không chuyên trách phường, xã, thị trấn và không nâng bậc lương theo niên hạn;

- Hỗ trợ thêm đối với lực lượng Công an viên tại các xã xây dựng nông thôn mới là 500.000 đồng/người/tháng;

- Hỗ trợ Công an viên mua bảo hiểm xã hội tự nguyện với mức 18% của phụ cấp hiện hưởng;

- Tiếp tục mua bảo hiểm y tế tự nguyện thay cho chế độ hỗ trợ thanh toán tiền khám chữa bệnh trong thời gian làm nhiệm vụ.

3. Điều chỉnh mức trợ cấp trang phục hàng năm của lực lượng Công an xã và Bảo vệ dân phố:

Giao Công an Thành phố chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định mức trợ cấp trang phục cụ thể hàng năm theo quy định của pháp luật”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký. Thời gian thực hiện chế độ chính sách: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2014. Các nội dung khác tại Quyết định số 13/2012/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về chế độ chính sách đối với lực lượng Bảo vệ dân phố và Công an viên không được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an Thành phố, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, phường, xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công an;
- Bộ Nội vụ; Bộ Tài chính;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Văn phòng và các Ban của Thành ủy;
- Các Ban HĐND TP;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Các Đoàn thể TP; Sở Nội vụ (3b);
- VPUB: các PVP; Các Phòng CV, TTCB;
- Lưu: VT, (VX/VN) D. 90

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Lê Hoàng Quân